

Số: 59/2021/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 08 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn:** anh Đinh Công C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn La Đ, xã Hợp T, huyện Mỹ Đ, Tp H.

**Bị đơn:** chị Phạm Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm .., thôn Đục Kh, xã Hương S, huyện Mỹ Đ, Tp H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** anh Đinh Công C và chị Phạm Thị H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* anh Đinh Công C và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: anh chị đều xác nhận có hai con chung là cháu Đinh Thị Minh Anh, sinh ngày 06/02/2010 (23/12/2009 âm lịch) và cháu Đinh Công Hải, sinh ngày 08/6/2012 (19/4/2012 âm lịch). Anh C và chị H nhất trí thỏa thuận sau ly hôn giao cả hai con chung là cháu Đinh Thị Minh A, sinh ngày 06/02/2010 (23/12/2009 âm lịch) và cháu Đinh Công H, sinh ngày 08/6/2012 (19/4/2012 âm lịch) cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, anh C không yêu cầu chị H phải trợ cấp nuôi con chung cho đến khi các bên có yêu cầu mới về thay đổi nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung.

Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

2.3. *Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng*: anh chị trình bày không có và không đề nghị Tòa án xem xét trong vụ án này.

2.4. *Về án phí*: anh C tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và tự nguyện sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp còn thừa. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003158 ngày 26/02/2021.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hợp T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Hồng**